TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** TỈNH B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST
Ngày 15 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH B

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Văn Dậu và ông Nghiêm Đình Chế.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1979; HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện S, Thành phố H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thuận, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Đỗ Thị Nhiên, sinh năm 1943; Vợ: Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1980, con: có 02 con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Theo Quyết định số 05 ngày 23/02/2017, của Tòa án nhân dân huyện S, Thành phố H; Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 02 năm. Ngày 12/4/2019, chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Ngày 26/8/1997, Bị Tòa án nhân dân huyện S, thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân".

+ Ngày 27/12/2000, Bị Tòa án nhân dân huyện S, thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 22/6/1999 Bị bắt đi cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng về địa phương ngày 25/5/2000.

+ Ngày 18/10/2009 Bị áp dụng biên pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở

chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 01/4/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Đào Thị V, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Khu Đô Thị Mới, TT. Ch, huyện Y, tỉnh B.

(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 12/3/2020; Bị cáo điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, sơn màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 29Z8-6484 đi một mình từ huyện S, thành phố H sang khu đô thị mới thị trấn Ch, huyện Y, tỉnh B tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến nhà bà Đào Thị V, sinh năm 1964 ở khu đô thị mới, thị trấn Ch thì bị cáo phát hiện có 01 cây chè (loại chè San Tuyết Mộc Châu cổ), cao khoảng 01m, đường kính gốc cây khoảng 60cm, dáng nghiêng trồng trong chậu để ở vỉa hè trước cửa nhà. Thấy cây chè đẹp nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp để mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Bị cáo quay xe lại và đỗ xe cách vị trí đặt cây chè khoảng hơn 01m. Bị cáo đi bộ đến và dùng hai tay nhổ cây chè ra khỏi chậu và để lên yên xe. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô chở cây chè trộm cắp được đi theo đường tỉnh lộ 286 qua cầu Đò Lo về phòng trọ ở bãi cát tại xóm Bèo, thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện S, thành phố H và cất giấu cây chè trộm cắp được tại đó. Khoảng 2-3 ngày sau, bị cáo bán cây chè trộm cắp được cho một người đàn ông không quen biết với giá 1,200,000 đồng, số tiền trên bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Sáng ngày 12/3/2020, sau khi phát hiện bị mất cây chè, bà Đào Thị V đã trình báo sự việc đến Công an huyện Y.

Ngày 31/3/2020, bị cáo đã đến Công an huyện Y đầu thú và khai nhận về hành vi của bản thân.

Ngày 04/4/2020, Cơ quan Cnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành cho bị cáo xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Bị cáo đã tự xác định được vị trí để cây chè của bà Đào Thị V khi xảy ra vụ việc.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

Khi ra đầu thú, Nguyễn Văn D giao nộp chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, sơn màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 29Z8-6484;

Ngày 23/3/2020, quá trình rà soát, Cơ quan Cnh sát điều tra Công an huyện Y thu giữ được cây chè của bà Đào Thị V tai khu vực bờ mương (cạnh sân bóng) thôn Xuân Dương, xã Kim Lũ, huyện S.

Ngày 28/3/2020, Cơ quan Cnh sát điều tra Công an huyện Y đã yêu cầu Hội

đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y định giá cây chè mà bị cáo trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 19/KL- ĐG ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y kết luận: *"Cây chè San Tuyết Mộc Châu cổ, cao khoảng 01m, tán nghiêng, đường kính gốc khoảng 60cm, đang bắt đầu nở hoa có giá trị tại thời điểm xảy ra sự việc là 6,000,000 đồng"*.

Tại cơ quan Cnh sát điều tra Công an huyện Y, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/4/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại bà Đào Thị V cây chè nêu trên. Bà V đã nhận lại cây chè và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKSYP ngày 12/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà: Tại đơn trình báo và các lời khai của bị hại bà Đào Thị V thể hiện sáng ngày 12/3/2020, bà mất có 01 cây chè (loại chè San Tuyết Mộc Châu cổ), cao khoảng 01m, đường kính gốc cây khoảng 60cm, dáng nghiêng trồng trong chậu để ở vỉa hè trước cửa nhà, đến nay bà đã được Cơ quan điều tra trả lại cây chè đã mất, bà không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị các cơ quan giải quyết theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn D từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn D nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Y xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại có đủ lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt bị hại theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại cơ quan điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với đơn trình báo, biên bản xác định hiện trường, biên bản tiếp nhận người đầu thú; phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được, lời khai bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 04 giờ ngày 12/3/2020, tại trước cửa nhà bà Đào Thị V ở khu đô thị mới thị trấn Ch, huyện Y, tỉnh B, bị cáo D đã có hành vi trộm cắp 01 cây chè (loại chè San Tuyết Mộc Châu cổ), cao khoảng 01m, đường kính gốc cây khoảng 60cm, dáng nghiêng trị giá 6,000,000đồng của bà Đào Thị V.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo D phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Y, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải đưa ra xét xử kịp thời và có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, 02 lần bị Toà án xét xử vào các năm 1997 và 2000 cũng về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" và "Trộm cắp tài sản" đến nay hai bản án trên bị cáo đã chấp hành xong và được xoá án tích theo quy định. Ngoài ra năm 1999 bị cáo bắt đi cơ sở giáo dục, năm 2009 bị cáo bị bắt đi cai nghiện bắt buộc, bị cáo đã chấp hành xong; đối với Quyết định số 05 ngày 23/02/2017, của Tòa án nhân dân huyện S, Thành phố H; Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 02 năm. Ngày 12/4/2019, bị cáo chấp hành xong, đến nay tiền sự này của bị cáo chưa được

xoá, bị cáo lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục, Ci tạo nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm nên đã tự nguyện ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối Ci về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, là phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử bị cáo bằng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo Ci tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung một khoản tiền đối với bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đào Thị V đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Khi làm việc với bị cáo D, lực lượng Công an đã dùng thiết bị ghi hình để ghi lại hình ảnh quá trình buổi làm việc bị cáo ra đầu thú. Cơ quan điều tra đã sao lưu đoạn đoạn hình ảnh trên vào 01 đĩa DVD để phục vụ quá trình điều tra, đây là tài liệu, chứng cứ của vụ án vì vậy cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Liên quan trong vụ án này:

Đối với người đàn ông đã mua cây chè của bị cáo: Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm của người đàn ông này. Khi bán bị cáo cũng không nói nguồn gốc cây chè cho người đàn ông nay biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, đeo biểm kiểm soát 29Z8-6484: Bị cáo khai mua của một người không quen biết trên mạng xã hội facebook với giá 8,000,000 đồng. Khi mua xe có đầy đủ giấy tờ. Tuy nhiên sau đó, bị cáo đã đánh rơi mất. Qua xác minh, xác định chiếc xe trên là của anh Lê Đức Thi, sinh năm 1990; ở thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Thành phố H. Anh Thi trình bày: Ngày 27/9/2019, anh để chiếc xe trên ở trước cổng nhà thì bị kẻ gian trộm cắp. Cơ quan Cnh sát điều tra Công an huyện Y đã tách phần tài liệu, vật chứng

liên quan đến chiếc xe trên và thông tin tội phạm đến Cơ quan Cnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh, thành phố H để điều tra theo thẩm quyền là đúng theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn D 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh B;
- VKS, CA,THADS huyện Y;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh B;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)